

CÔNG TY CỔ PHẦN CNCLAND.
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CNCLAND.

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CNCLAND

Tên công ty viết tắt: CNCLAND. JOINT STOCK COMPANY

2. Mã số doanh nghiệp: 0108298399

3. Ngày thành lập: 29/05/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 3, Tòa nhà The Sun, đường Mễ Trì, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0948625526

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xuất bản phần mềm	5820
2.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Mua, bán, cho thuê và điều hành bất động sản với quyền sở hữu, quyền sử dụng hoặc đi thuê: - Nhà để ở như nhà chung cư và nhà để ở khác; - Nhà không phải để ở gồm: khu triển lãm, nhà kho, nơi dạo mát và trung tâm thương mại; - Đất; - Cung cấp nhà, căn hộ có đồ đạc hoặc chưa có đồ đạc hoặc các phòng sử dụng lâu dài, theo tháng hoặc năm; - Mua, bán, cho thuê gồm cả quản lý và điều hành bất động sản là nền đất phân lô; - Hoạt động mua, bán, cho thuê gồm cả quản lý và điều hành những khu nhà ở lưu động.	6810(Chính)
3.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc và thiết bị nông lâm nghiệp không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa phân vào đâu được sử dụng như hàng hóa trong kinh doanh.	7730
4.	Đại lý du lịch	7911

5.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: Hoạt động nghiên cứu thị trường, xúc tiến và quảng bá du lịch cho các mục đích hội nghị, tham quan thông qua việc cung cấp thông tin, trợ giúp tổ chức tại các cơ sở lưu trú trong nước, các trung tâm hội nghị và các điểm giải trí; dịch vụ trao đổi khách, kết nối tua và các dịch vụ đặt chỗ khác có liên quan đến du lịch như vận tải, khách sạn, nhà hàng, cho thuê xe, dịch vụ giải trí, thể thao. Hoạt động bán vé xem tại các nhà hát, xem các sự kiện thể thao, tham quan bảo tàng, dịch vụ giải trí.	7920
6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Đăng ký theo quy định tại Điều 28 Luật Thương mại 2005)	8299
7.	Xây dựng nhà các loại Chi tiết: Xây dựng tất cả các loại nhà ở	4100
8.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
9.	Xây dựng công trình công ích	4220
10.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê.	4290
11.	Phá dỡ	4311
12.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
13.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
14.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
15.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng;	4329
16.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

17.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
18.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
19.	Bán buôn đồ uống	4633
20.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
21.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
22.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
23.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi).	4659
24.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
25.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; - Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; - Bán buôn sơn và véc ni; - Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; - Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; - Bán buôn kính phẳng; - Bán buôn đồ ngũ kim và khoá; - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn bình đun nước nóng; - Bán buôn thiết bị vệ sinh như: bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,...; - Bán buôn dụng cụ cầm tay: búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác.	4663
26.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741

27.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
28.	Cơ sở lưu trú khác Chi tiết: Cơ sở lưu trú khác chưa được phân vào đâu	5590
29.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
30.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
31.	Dịch vụ ăn uống khác Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể.	5629
32.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
33.	Lập trình máy vi tính	6201
34.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
35.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và máy vi tính khác chưa được phân loại vào đâu như: khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm.	6209
36.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Hoạt động của các đại lý kinh doanh bất động sản và môi giới; - Trung gian trong việc mua, bán hoặc cho thuê bất động sản trên cơ sở phí hoặc hợp đồng; - Quản lý bất động sản trên cơ sở phí hoặc hợp đồng; - Sàn giao dịch bất động sản.	6820
37.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020

38.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; - Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế điện - cơ điện công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước; - Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; - Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; - Thiết kế phòng cháy - chữa cháy. (Đăng ký theo quy định tại Điều 48 Nghị định 59/2015/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý Dự án đầu tư xây dựng). - Giám sát thi công xây dựng; (Đăng ký theo quy định tại Điều 49 Nghị định 59/2015/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý Dự án đầu tư xây dựng). - Tư vấn quản lý dự án. (Đăng ký theo quy định tại Điều 63 Nghị định 59/2015/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý Dự án đầu tư xây dựng).	7110
39.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
40.	Cho thuê xe có động cơ	7710
41.	Điều hành tua du lịch	7912

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY TNHH LÊ VÀ LIÊN DANH	Tầng 5, Tòa nhà Nam Anh, Số 68/116 Phố Nhân Hòa, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	160.000	1.600.000.000	8,000	0102375199	
			Tổng số	160.000	1.600.000.000	8,000		

2	CÔNG TY TNHH CYBERTECH VIỆT NAM	Lô B2/D7 Khu đô thị mới Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	440.000	4.400.000.000	22,000	0104388387	
			Tổng số	440.000	4.400.000.000	22,000		
3	CÔNG TY CỔ PHẦN CNC HOLDINGS VIỆT NAM	Lô A1, đường Độc Lập, Cụm Công nghiệp thị trấn Phùng, Thị trấn Phùng, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.100.000	11.000.000.000	55,000	0106839469	
			Tổng số	1.100.000	11.000.000.000	55,000		
4	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ NERGY	Số nhà 48, khu đất dịch vụ DV06, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	15,000	0108281740	
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	15,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ VĂN TÚ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 07/05/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 012847242

Ngày cấp: 20/01/2006

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: B2911, Tòa tháp B, chung cư Golden Place, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: B2911, Tòa tháp B, chung cư Golden Place, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN HÙNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: 26/03/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Hộ chiếu Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: B2531991

Ngày cấp: 24/09/2008

Nơi cấp: *Cục quản lý xuất nhập cảnh*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Xóm 3, Xã Thượng Mỗ, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *B2915, Tòa tháp B, chung cư Golden Palace, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội